

“Bức màn sắt” buông xuống trên toàn lãnh thổ Việt Nam sau biến cố 75, tuy vẫn còn đó, nhưng thực chất đã ít nhiều mềm mỏng kể từ đầu thập niên 90. Huynh Phong tiên phong làm Huynh Đệ đầu tiên ở hải ngoại trở về thăm quê hương và nhất là “các Bác, các Chú và Anh Chị Em La-Việt” tại quê nhà. Các Huynh Đệ La-Việt có quốc tịch Mỹ, Pháp, Úc, v.v... lần lượt đi đi lại lại nhiều hơn. Có thể nhờ đó mà mỗi giây liên kết tình Anh Em đồng môn ngày càng rõ nét và thân tình. “Ngưỡng Cửa Hy Vọng Mới” từ từ thành hình.

Thành thật mà nói, khi thấy các Huynh Đệ cũng như anh chị em cựu học và thân hữu La-Việt ở hải ngoại từ từ bắt được “nhịp cầu tình người, tình... La San” với quê nhà, lòng tôi nôn nóng muốn được dịp “tay bắt mặt mừng” với Huynh Đệ và anh chị em cựu học và thân hữu, NHƯNG tôi vẫn còn là... apatride - stateless man (không có quê hương) về mặt giấy tờ hợp pháp hợp lệ. Tôi vẫn còn là... undocumented person hoặc là illegal immigrant (người cư trú bất hợp pháp) trên đất Mỹ.

Không phải tôi không chịu lần mò tìm luật sư giúp tôi về việc này. Trái lại, tôi đã tìm luật sư này đến luật sư khác. Lúc ban đầu, ai cũng nói: “Dễ thôi! Frère yên tâm đi! Tôi bảo đảm trong vòng 3 tháng, nhiều lắm là 6 tháng, Frère sẽ được green card”. Nhưng khi đi vào chi tiết, mười người như một phàn cùng một điệp khúc quen thuộc: “Chà! Trường hợp của Frère không thể giải quyết được tại Mỹ. Frère phải về Paris mới giải quyết được!” Sau một thời gian, vài luật sư mách nước: “Frère thử xin địa phận San Jose bảo lãnh, tôi tin chắc là được và dễ dàng hơn nhiều...” Huynh Phong rất có uy tín với địa phận qua việc làm của Huynh đã đẩy lên nguồn sông tươi trẻ và tạo được sinh khí mới trong giáo xứ. Nếu thanh thiếu niên nam nữ coi Huynh là “thần tượng” thì là tự nhiên, các vị bô lão cũng không ngớt chuyện tai nhau: “Nhờ có ‘Phe’ Phong mà sinh khí giáo xứ và vùng San Jose hoàn toàn đổi mới và lên mạnh như vậy! Tạ ơn Chúa! Tạ ơn thánh tổ La San!”

Tôi hỏi thử Huynh Phong có thể giúp tôi giải quyết vụ giấy tờ qua địa phận không? Huynh Phong cảm thông: “Số của ‘vous’ là rắc rối việc giấy tờ hợp lệ hợp pháp. ‘Vous’ có nhớ hồi mình còn ở kinh viện Đà Lạt - hình như năm 1968 - ‘vous’ và vài Frères khác với ‘moi’ cũng đã gặp rắc rối về giấy ‘hoãn dịch’ không? ‘Moi’ phải chạy xuống Saigon để lo giấy tờ ‘hoãn dịch’...” Nhưng “số” là một chuyện, có chịu giúp không lại là chuyện khác. Huynh Phong lắc đầu lý luận: “‘Moi’ thấy nếu mình xin địa phận lo giấy tờ, thì hoá ra mình ‘vạch áo cho người ta xem lưng’ là ‘vous’ cư trú và làm việc bất hợp pháp! Như vậy thì mất hết uy tín!” Tôi chỉ mỉm cười, lòng tự nhủ: “Mất hết uy tín của ai?” Mà có ‘mất hết uy tín’ hay không thì có chết thằng tây nào đâu? Tôi lại tự nghĩ: “Chẳng lẽ người bạn tù K3 nói đúng?  
[Trong thời gian ở tù tại Xuân Lộc trại K3, một người bạn coi chỉ tay tôi rồi “bám

*độn” cho tôi biết: “Anh sẽ được thả ra trong vài tháng tới. Nhưng có điều kỳ quái là anh sẽ phải ở tù thêm một lần nữa trong thời gian khá lâu, mặc dù anh không bị bắt. Thật tôi không hiểu nổi!”]* Mà có đúng đi nữa thì ở ‘tù’ tại nước Mỹ cũng không đến nỗi tệ!

Vài người bạn rất thân tìm mọi cách liên lạc với nhiều luật sư giúp tôi, nhưng cũng chẳng kết quả nào khả quan. Bỗng khoảng giữa năm 1996, chị Thiên Hương điện thoại cho biết: “Tin mừng cho Frère: luật sư cho biết INS vừa ra chỉ thị về việc di trú không cần phải về nguyên quán để được interviewed, mà có thể được interviewed tại địa phương, nơi mình nộp hồ sơ. Frère tìm luật sư gần chỗ Frère ở thử xem nghe!” Quả đúng như vậy, và chưa đầy 4 tháng sau tôi nhận được thư hồi báo ngày giờ và nơi sẽ interview. Luật sư và cô thông dịch người Việt cùng tôi vào phòng để được interviewed. Hôm đó là thứ ba ngày 6/11/1996, ngày bầu cử tổng thống, (và Bill Clinton đắc cử nhiệm kỳ 2.)

Một nhân viên người gốc Mễ (tôi đoán như vậy theo hình dáng khuôn mặt và giọng nói) chào đón cởi mở. Ông nhân viên - theo tôi nhận định là để kiểm chứng lời tôi nói có trùng hợp với điều tôi khai trong giấy tờ hay không - hỏi: “Anh làm nghề gì để sinh sống? Ai là người thuê mướn anh?”, v.v... và lẽ tất nhiên tôi trả lời đúng nguyên văn. Một câu hỏi làm tôi lúng túng không biết làm sao trả lời: “Ý định anh xin định cư tại Mỹ để làm gì?” Ông luật sư to nhỏ điều gì đó với cô thông dịch, cô nói nhỏ cho tôi: “Ngoài việc làm ở SMC, Frère còn làm gì khác không?” Tôi nói với ông nhân viên INS: “Tôi giúp dạy giáo lý tân tông ở giáo xứ và dạy các Nữ tu La San trong thời kỳ nhà tập.” Ông nhân viên đáp: “Đó không phải lý do chính đáng để xin cấp green card! Bộ Mỹ không ai biết ‘computer’ và dạy giáo lý sao?” Tôi bối rối không biết đáp trả làm sao.

Ông luật sư mách nước: “Frère dạy những môn gì cho các Nữ tu La San?” Rồi ông nói nhỏ cho cô thông dịch, cô thông dịch nói vào tai tôi: “Ông INS tìm cách để cấp cho Frère green card chứ không phải để từ chối, Frère đừng lo. Nhưng Frère nói một môn học nào có tính cách chuyên môn...” Tôi hiểu ý, liền nói: “Tôi dạy Christology, Mariology...” Ông nhân viên cắt lời: “Christology là gì?” Tôi trả lời: “Đó là môn học về Đức Ki-tô...” Ông nhân viên có vẻ hài lòng, vỗ hai tay vào nhau, rồi cười nói: “OK! Very Good!”

Thế là xong! Ông nhân viên bảo tôi ký tên, lẩy tay, đóng dấu vào trong titre de voyage (của Pháp)... rồi cười nói: “Chúc mừng Frère!” và bắt tay tôi từ giả. Tôi thở phào sung sướng nhẹ nhõm, liền nghĩ đến việc “được thoát ly khỏi nhà tù ‘vô hình’ mà anh bạn tù K3 đã đề cập đến”.

*[Đây là lần thứ ba mà tôi cảm nhận hít thở được bầu không khí tự do hoan lạc. Lần thứ nhất khi được ra khỏi Sở Công An thành phố ngày 22/12/1980. Lần thứ hai khi tôi bước lên bậc thang giây cuối cùng để lên boong tàu USS-Callaghan-DDG 994 (Hồi Ký tập 1)]*

Tôi bắt tay cảm ơn ông nhân viên INS, ông luật sư, và cô thông dịch, đã giúp tôi thoát một “gánh nặng” trong tâm tư tình cảm mà tôi đã phải mang trên 10 năm nay, ngay tại xứ tự do dân chủ nhất thế giới này.

\*\*\*

Tôi nghĩ ngay đến việc xin Re-Entry Permit - thông thường có giá trị 2 năm như titre de voyage của Pháp. Và mùa hè năm 1998, tôi đã có thể đi Việt Nam sau gần 15 năm rời xa quê hương (1983 - 1998).

Ngồi trên máy bay trước khi đáp xuống phi trường Tân Sơn Nhất, tôi thật sự hồi hộp lo âu. Nhiều Huỳnh Đệ cũng như bạn bè thân hữu “hù” một cách... hợp lý làm tôi xao xuyến. Nhất là nhầm lại đoạn thư của một người bạn: “Này! “nhớ anh em nhiều lắm!” (sao y bản chánh thư của nhà người). Nhớ thì cứ việc nhớ, nhớ mấy cũng được, không ai cản đâu! Nhưng còn vấn đề “về quê thăm anh em” (lại sao y bản chánh), thì... I “xin” You! I “can” You! You về đây thì You “u” đầu đó! You đã ra đi tìm đường cứu nước bất hợp pháp. You mà về lại đây là... “bố” bỏ You luôn! Muốn vào lâu bát giác Chí Hòa hả? Hay muốn đăng ký hộ khẩu ở Phan Đăng Lưu?...” (Xem trang 430) mà cảm thấy run run.

Bước vào phi trường, nhìn quanh một lúc, tôi thở dài tự trấn an: Không một lá cờ đỏ sao vàng từng ám ảnh kinh hoàng, không một bức hình “Bác Hồ muôn vàn kính yêu”. Tôi cười thầm trong bụng khi nhớ đến câu chuyện truyền khẩu sau 75: “hình Bác phải ‘lộng trong kiếng’! Hình lớn thì ‘lộng kiếng’ lớn, hình nhỏ thì ‘lộng kiếng’ nhỏ”.

Được Huỳnh Đệ đi nhiều lần trước mách nước, tôi đặt “giấy xanh” trong sổ Re-Entry Permit. Tên công an biên phòng liếc nhìn thấy “giấy xanh”, với cử chỉ thật thiện nghệ khẻ nghiêng sổ Re-Entry Permit, và “giấy xanh” nhẹ nhàng rơi vào hộc bàn. Anh ta đọc qua loa giấy khai thuế, v.v..., hỏi vài câu như sẵn đón chào mừng, rồi “cụp”, “cụp”. Thế là xong. Trong khi chờ đợi đóng dấu, tôi liếc nhìn vài hành khách bên cạnh. Có người có vẻ lúng túng trả lời câu hỏi sao đó, hoặc thiếu “giấy tờ đầu tiên - giấy xanh”; tôi đến sau lại được đi trước. “Giấy xanh” coi vậy mà dẫn đường vững chắc và nhanh nhẹn! Tuy nhiên tôi vẫn cảm thấy xôn xao, ít nhiều mặc cảm... tội lỗi. Thiệt Tai! Thiệt Tai!

Đang loay hoay tìm 2 thùng hành lý, một bà tương đối trẻ tiến đến gần tôi hỏi: “Này anh, anh về lần đầu tiên phải không?” Tôi gật đầu. Bà nói tiếp có vẻ lo lắng: “Em mới đi lần đầu, nên em sợ. Phải làm sao?” Tôi càng bối rối vì mình cũng lần đầu tiên. Tôi trả lời: “Tôi cũng không biết làm sao? Thôi cứ nhìn người ta làm sao mình làm vậy! Lại nữa, tôi nghe mấy người đi trước bảo là trình giấy thuế kẹp thêm 10 hay 20 gì đó là xong ngay.” Quả thật tôi thông qua khâu thuế cũng thật dễ dàng.

Vừa đẩy xe ra khỏi cửa, tôi đã thấy nhô nhố những cánh tay giơ lên vẫy chào. Khá đông Anh Em đã hơn 15 năm không gặp, nay gặp lại mừng mừng tủi tủi... Có anh Bình từ Kontum xuống, em Toàn từ Huế vào. Cả hai tôi không gặp mặt từ sau ngày đám tang của Cha tôi cuối năm 77: hơn 20 năm đã trôi qua! Bố Đào, anh Ánh, anh Hà, anh Hồng, các em Minh, Thắng Hồ... toàn là bạn tù... cũng ra phi trường đón. Tôi vui mừng cảm động khôn kể.

